

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **505** /BYT-BH

Hà Nội, ngày **06** tháng 02 năm 2020

V/v thanh toán chi phí KCB
liên quan đến dịch bệnh
do nCoV gây ra.

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các bộ, ngành.

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-TTg ngày 01/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV); Chỉ thị số 05/CT-TTG ngày 28/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV, Bộ Y tế hướng dẫn việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh (KCB) đối với bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV như sau:


1. Trường hợp được miễn chi phí KCB theo quy định tại Thông tư số 32/2012/TT-BTC ngày 29/12/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ, quản lý và sử dụng kinh phí đối với người áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế bao gồm:

- a) Ca bệnh nghi ngờ nhiễm nCoV;
- b) Ca bệnh có thể nhiễm nCoV;
- c) Ca bệnh xác định nhiễm nCoV.

Các ca bệnh nêu trên được xác định theo hướng dẫn của Bộ Y tế về chẩn đoán, điều trị bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV. Danh mục thiết bị y tế, thuốc, vật tư y tế tiêu hao để chẩn đoán, điều trị thực hiện theo hướng dẫn của Cục Quản lý KCB về danh mục thiết bị y tế, thuốc, vật tư y tế tiêu hao cho đơn vị điều trị cách ly.

2. Trường hợp người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế quy định tại Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ hướng dẫn Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm, đang trong thời gian cách ly mà mắc các bệnh khác phải khám, điều trị hoặc đang điều trị bệnh khác mà bị áp dụng biện pháp cách ly y tế:

a) Người bệnh có thể BHYT được quỹ BHYT thanh toán chi phí điều trị các bệnh khác trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng BHYT như đối với trường hợp cấp cứu, trừ chi phí KCB đã được miễn nêu tại khoản 1 công văn này.

Trường hợp người bệnh điều trị tại nơi không có hợp đồng KCB BHYT thì được quỹ BHYT thanh toán trực tiếp trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng BHYT như đối với trường hợp cấp cứu, trừ chi phí KCB đã được miễn nêu tại khoản 1 công văn này; 

b) Người bệnh không có thẻ BHYT phải tự thanh toán chi phí điều trị bệnh khác theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ KCB.

3. Trường hợp người bệnh tự đi KCB được cơ sở y tế kết luận không phải áp dụng biện pháp cách ly y tế:

a) Người bệnh có thẻ BHYT được quỹ BHYT thanh toán chi phí KCB thực hiện theo quy định của pháp luật về BHYT.

b) Người không có thẻ BHYT phải tự thanh toán chi phí theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ KCB.

Trong quá trình thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Bộ Y tế để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg Chính phủ Vũ Đức Đam;
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Hiệp hội Bệnh viện tư nhân;
- Các Vụ, Cục, VP, TTr Bộ Y tế;
- Lưu: VT, BH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

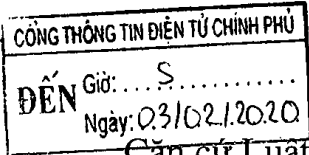
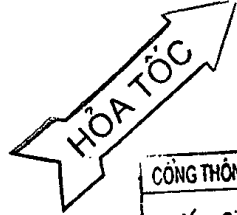


Nguyễn Trường Sơn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 173 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2020



QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp
do chủng mới của vi rút Corona gây ra

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Tờ trình số 121/TTr-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố dịch truyền nhiễm tại Việt Nam

1. Tên dịch bệnh: Viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra.
2. Thời gian xảy ra dịch: Từ ngày 23 tháng 01 năm 2020 (thời điểm xác định trường hợp đầu tiên mắc ca bệnh viêm đường hô cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra).
3. Địa điểm và quy mô xảy ra dịch: Khánh Hòa, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa (đã có 6 trường hợp mắc bệnh).
4. Nguyên nhân: Do chủng mới của vi rút Corona gây ra.
5. Tính chất, mức độ nguy hiểm của dịch: Bệnh truyền nhiễm nhóm A, nguy cơ ở mức độ khẩn cấp toàn cầu.
6. Đường lây: Lây truyền qua đường hô hấp từ người sang người.
7. Các biện pháp phòng, chống dịch: Thực hiện theo Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm, gồm:
 - a) Thành lập Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch.
 - b) Khai báo, báo cáo dịch.
 - c) Tổ chức cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh.
 - d) Tổ chức cách ly y tế.
 - đ) Vệ sinh, diệt trùng, tẩy uế trong vùng có dịch.
 - e) Các biện pháp bảo vệ cá nhân.
 - g) Kiểm soát ra, vào vùng có dịch.
 - h) Huy động, trưng dụng các nguồn lực cho hoạt động chống dịch.
 - i) Hợp tác quốc tế trong hoạt động chống dịch.
 - k) Các biện pháp chống dịch khác trong thời gian có dịch.

8. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện việc tiếp nhận, cách ly, theo dõi, điều trị người mắc bệnh:

a) Bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến Trung ương, bệnh viện trong ngành Công an, Quân đội và các bệnh viện khác có điều kiện.

b) Bệnh viện dã chiến (khi được huy động).

Điều 2. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ sở y tế, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Công văn số 79-CV/TW ngày 30 tháng 01 năm 2020; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2020, số 06/CT-TTg ngày 31 tháng 01 năm 2020 và Công điện số 121/CD-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2020; các chỉ đạo của Bộ Y tế và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Thành viên BCĐ quốc gia phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KGVX (2). 4



Nguyễn Xuân Phúc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 / CT-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2020



CHỈ THỊ

**Về việc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp
do chủng mới của vi rút Corona gây ra**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 5 ...
	Ngày: ... 28/11/2020

Dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) gây ra đang diễn biến phức tạp tại Trung Quốc. Đến nay dịch bệnh đã lan rộng ra 30/31 tỉnh, thành phố của Trung Quốc và đã lây lan ra 18 quốc gia, vùng lãnh thổ. Đây là dịch bệnh mới, nguy hiểm, có khả năng lây lan nhanh, chưa có vắc xin, thuốc điều trị đặc hiệu. Tổ chức Y tế thế giới đưa ra cảnh báo dịch đã ở cấp độ rất cao tại Trung Quốc, cấp độ cao ở khu vực và toàn cầu. Tại Việt Nam đã có 02 người Trung Quốc bước đầu xác định nhiễm nCoV. Nước ta có đường biên giới dài, lưu lượng người qua lại, giao thương lớn với Trung Quốc nên nguy cơ dịch bệnh này lây lan, có thể bùng phát là rất lớn.

Để chủ động phòng chống dịch, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

Các Bộ, ngành, địa phương không được chủ quan, không để dịch lây lan, phải coi việc phòng, chống dịch như “chống giặc”. Các cấp, các ngành, các tổ chức và cá nhân thực hiện nghiêm túc Luật xuất cảnh, nhập cảnh của Công dân Việt Nam, Luật khám bệnh, chữa bệnh, Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Cấm nhập khẩu động vật hoang dã vào Việt Nam. Huy động cả hệ thống chính trị phải vào cuộc để phòng, chống dịch nhằm bảo vệ sức khỏe, tính mạng cho nhân dân, hạn chế thấp nhất tử vong do dịch này gây ra.

1. Bộ Y tế có trách nhiệm:

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm việc giám sát, phát hiện sớm các trường hợp lây nhiễm, cách ly triệt để, theo dõi các trường hợp có tiếp xúc với người nghi ngờ nhiễm, chỉ đạo các tỉnh có cửa khẩu, đường bộ, đường thủy, sân bay quốc tế giám sát chặt các hành khách nhập cảnh đối với các trường hợp đi từ vùng dịch, quản lý các trường hợp bệnh, phòng, chống nhiễm khuẩn tại các cơ sở y tế, không để xảy ra các trường hợp người bệnh và cán bộ y tế bị lây nhiễm dịch bệnh này.

- Bộ Y tế đã khởi động các cơ sở y tế phòng, chống dịch tuyến tỉnh; các bệnh viện tuyến trung ương; bệnh viện thuộc ngành Công an, Quân đội; bệnh viện dã chiến của quân đội để chủ động ứng phó, sẵn sàng tiếp nhận bệnh nhân khi có yêu cầu, nay tiếp tục hoàn thiện phương án để sẵn sàng ứng phó khi cần thiết. Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc khử trùng, tẩy độc tại các cửa khẩu (đường hàng không, đường bộ, đường thủy).

- Thông tin kịp thời diễn biến tình hình dịch, đưa ra các khuyến cáo về các biện pháp phòng bệnh phù hợp với tình hình dịch.

- Có kịch bản ứng phó với từng tình huống dịch trước ngày 30 tháng 01 năm 2020; bảo đảm cơ sở thuốc, trang thiết bị phục vụ phòng, chống dịch. Sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch; có hướng dẫn, chỉ đạo quy trình, phác đồ điều trị, hạn chế thấp nhất tử vong.

- Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị y tế địa phương tổ chức cách ly và quản lý những người lao động, làm việc khi phát hiện trường hợp mắc, nghi ngờ mắc bệnh.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh nCoV, chỉ đạo các công ty du lịch hủy các tua, gói du lịch, không tổ chức các đoàn khách du lịch tới các tỉnh, thành phố đang có dịch, có người mắc bệnh và không đón khách du lịch từ vùng có dịch đến Việt Nam.

- Quản lý và theo dõi chặt chẽ lịch trình, tình hình sức khỏe và khuyến nghị hạn chế di chuyển du khách Trung Quốc hiện đang ở Việt Nam.

- Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với các cơ sở y tế địa phương tổ chức cách ly, quản lý du khách khi phát hiện trường hợp nghi ngờ, mắc bệnh.

3. Bộ Công an có trách nhiệm:

- Phối hợp với ngành y tế thực hiện nghiêm việc giám sát, kiểm soát chặt chẽ dịch ngay tại cửa khẩu.

- Bảo đảm an ninh cho việc cách ly y tế bắt buộc các trường hợp mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh; chia sẻ các thông tin về hành khách nhập cảnh với ngành y tế.

- Tổ chức xác minh và xử lý nghiêm các trường hợp tung tin không đúng về tình hình dịch, gây hoang mang trong cộng đồng.

4. Bộ Quốc phòng có trách nhiệm:

- Phối hợp với ngành y tế thực hiện nghiêm việc giám sát, kiểm soát chặt chẽ dịch tại cửa khẩu, chia sẻ các thông tin về hành khách nhập cảnh với ngành y tế.

- Chỉ đạo việc cấm người qua lại các đường mòn, lối mở với Trung Quốc và kiểm soát chặt chẽ khách qua lại các cửa khẩu khác.

- Chuẩn bị sẵn sàng triển khai bệnh viện dã chiến trong trường hợp dịch lan rộng.

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng, chống dịch trong các đơn vị quân đội.

5. Bộ Giao thông Vận tải có trách nhiệm:

- Tạm thời ngừng cấp phép các chuyến bay từ Việt Nam đến vùng có dịch của Trung Quốc và ngừng tất cả các chuyến bay từ vùng có dịch đến Việt Nam. Triển khai thực hiện tốt các khuyến cáo phòng, chống dịch cho các hành khách trên các phương tiện vận tải; xem xét thực hiện việc phòng bệnh trên các chuyến bay, các phương tiện vận tải hành khách.

- Khuyến cáo hạn chế các chuyến bay đi, đến các khu vực đang có dịch tại Trung Quốc.

6. Bộ Ngoại giao có trách nhiệm:

- Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xác định số lượng người Việt Nam tại khu vực có dịch để bảo hộ công dân Việt Nam khi cần.

- Thông báo cho các cơ quan ngoại giao của các nước trong trường hợp phải cách ly y tế bắt buộc công dân nước ngoài mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh tại Việt Nam.

7. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện giám sát chặt chẽ tình hình sức khỏe của những người lao động, làm việc xuất phát, trở về từ các khu vực đang có dịch tại Trung Quốc.

- Không tổ chức đưa lao động Việt Nam đến các khu vực đang có dịch.

8. Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

- Phối hợp với Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tuyên truyền, phổ biến về công tác phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đăng tải các bản tin về tình hình dịch chính xác, kịp thời và các biện pháp để người dân chủ động phòng, chống dịch, không hoang mang lo lắng, phối hợp với ngành y tế phòng, chống dịch hiệu quả.

9. Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

- Thông tin tới các học sinh, sinh viên đang du học ở nước ngoài để chủ động không đến các khu vực đang có dịch tại Trung Quốc và tự áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch.

- Phổ biến thông tin về tình hình dịch, các biện pháp phòng, chống dịch tới học sinh, sinh viên trên toàn quốc; có trách nhiệm tham gia các hoạt động phòng, chống dịch khi có yêu cầu của ngành y tế.

10. Bộ Tài chính có trách nhiệm bảo đảm đủ kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch khi có nhu cầu cần thiết.

11. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và các địa phương quyết liệt sẵn sàng ứng phó với các tình huống phòng chống dịch, hạn chế thấp nhất tử vong; bảo đảm cung cấp đủ phương tiện, vật tư, thuốc, trang thiết bị, kinh phí cho các hoạt động phòng, chống dịch; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.

12. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo các tổ chức thành viên tích cực, chủ động phối hợp với ngành y tế và chính quyền các cấp thực hiện tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với công tác phòng, chống dịch bệnh này.

13. Trong giai đoạn hiện nay, Thủ tướng Chính phủ cử Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam làm Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống dịch; trước mắt thành lập Đội phản ứng nhanh, thành viên là đại diện Lãnh đạo các Bộ: Y tế, Công an, Quốc phòng, Ngoại giao, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Giao thông vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch để giải quyết kịp thời các vấn đề cấp bách phòng, chống dịch.

14. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định thành lập Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch bệnh nCoV do Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam làm Trưởng Ban.

Bộ Y tế chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này, hàng ngày báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả công tác phòng, chống dịch bệnh này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: NC, KTTH, QHĐP, QHQT, NN, CN, TKBT, TH;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).vt. 30

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2012/TT-BTC

*Hà Nội, ngày 29 tháng 02 năm 2012***THÔNG TƯ****Quy định chế độ, quản lý và sử dụng kinh phí đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế**

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ Tài chính quy định chế độ áp dụng đối với người bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế và việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng đối với người bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định cụ thể chế độ áp dụng đối với người bị áp dụng các biện pháp cách ly y tế, bao gồm: cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế (sau đây gọi tắt là người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế); nguồn kinh phí thực hiện; trách nhiệm chi trả và công tác quản lý kinh phí thực hiện chế độ áp dụng đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện cách ly y tế (sau đây gọi tắt là cơ sở cách ly y tế).

b) Người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế theo quy định tại khoản 2, 3 và 4 Điều 1 Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ.

c) Người bị áp dụng biện pháp cưỡng chế cách ly y tế theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ.

3. Việc áp dụng cách ly y tế đối với đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao thực hiện theo quy định tại văn bản hướng dẫn của Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Bộ Công an và Bộ Tư pháp; không thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Thông tư này.

Điều 2. Chế độ đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế

Người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế theo quy định tại các điểm b và c, khoản 2, Điều 1 Thông tư này được hưởng các chế độ sau:

1. Được miễn chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định hiện hành về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở y tế công lập do cơ quan có thẩm quyền ban hành khi phát hiện, điều trị các bệnh truyền nhiễm theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

2. Được cấp không thu tiền: nước uống, khăn mặt, khẩu trang, nước dung dịch rửa tay, dung dịch sát khuẩn miệng, bàn chải đánh răng, xà phòng tắm gội và các vật dụng thiết yếu khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế theo định mức sử dụng cho người bị cách ly y tế do Bộ Y tế ban hành.

3. Được miễn chi phí di chuyển từ nhà (đối với trường hợp đang thực hiện cách ly y tế tại nhà nhưng có dấu hiệu tiến triển thành mắc bệnh truyền nhiễm phải thực hiện cách ly y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh), từ cơ sở, địa điểm phát hiện đối tượng phải thực hiện cách ly y tế đến cơ sở cách ly y tế hoặc từ cơ sở cách ly y tế này đến cơ sở cách ly y tế khác theo quyết định của người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 101/2010/NĐ-CP; được bảo đảm vận chuyển thuận lợi, an toàn và đúng quy định tại khoản 3, Điều 13 Nghị định số 101/2010/NĐ-CP.

Căn cứ xác định chi phí di chuyển được miễn là định mức tiêu hao nhiên liệu thực tế của phương tiện vận chuyển người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế. Trường hợp có nhiều hơn một người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế cùng được vận chuyển trên một phương tiện thì mức thanh toán cũng chỉ được tính như đối với vận chuyển một người.

4. Trường hợp người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế đang trong thời gian cách ly mà mắc các bệnh khác phải khám, điều trị thì phải thanh toán chi phí khám bệnh, điều trị bệnh đó theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; nếu người đó có thể bảo hiểm y tế thì việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

5. Trường hợp người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế tử vong thì được miễn chi phí cho việc bảo quản, quản ướp, mai táng, di chuyển thi thể, hài cốt theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Mức chi theo thực tế phát sinh trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp lệ đảm bảo theo đúng các quy định về chuyên môn y tế của việc bảo quản, quản, ướp, mai táng, di chuyển thi thể, hài cốt do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

6. Người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế được cơ sở thực hiện cách ly y tế cung cấp bữa ăn theo yêu cầu, phù hợp với khả năng của cơ sở thực hiện cách ly y tế. Chi phí tiền ăn do người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế tự chi trả. Trường

hợp người bị cách ly y tế là người thuộc hộ nghèo theo quy định thì được hỗ trợ tiền ăn theo mức 40.000 đồng/ngày trong thời gian cách ly y tế.

7. Người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế được cơ sở thực hiện cách ly y tế cấp giấy chứng nhận thời gian thực hiện cách ly y tế để làm căn cứ hưởng các chế độ theo quy định của Bộ Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn (nếu có).

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ quy định tại Điều 2 Thông tư này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn vận động, đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm chi trả

1. Cơ sở cách ly y tế có trách nhiệm bảo đảm kinh phí để thực hiện đầy đủ chế độ cho người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế quy định tại các khoản 1, 2, 5 và 6 Điều 2 Thông tư này.

2. Cơ sở cách ly y tế tiếp nhận người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế có trách nhiệm thanh toán chi phí vận chuyển người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Thông tư này cho đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ vận chuyển theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 101/2010/NĐ-CP.

Điều 5. Công tác quản lý tài chính

1. Công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí chi trả chế độ cho người bị cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật.

2. Thông tư này hướng dẫn thêm một số điểm về quy trình tổng hợp, bố trí kinh phí chi trả chế độ cho người bị cách ly y tế:

Định kỳ, kết thúc năm ngân sách, các cơ sở thực hiện cách ly y tế có trách nhiệm tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế quy định tại Điều 2 Thông tư này trong năm gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để được xem xét, xử lý; cụ thể như sau:

a) Đối với các cơ sở thực hiện cách ly y tế thuộc hệ thống công lập

- Đối với tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

+ Các cơ sở thực hiện cách ly y tế có trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế theo Biểu số 1 ban hành kèm theo Thông tư này và gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp theo phân cấp ngân sách hiện hành (sau đây gọi tắt là cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp).

+ Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp thẩm định và tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế của các cơ sở thực hiện cách ly y tế thuộc phạm vi quản lý theo Biểu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này gửi cơ quan Tài chính cùng cấp.

+ Cơ quan tài chính có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế của các cơ sở thực hiện cách ly y tế thuộc phạm vi quản lý theo Biểu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, giải quyết theo quy định.

- Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

+ Các cơ sở thực hiện cách ly y tế có trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế theo Biểu số 1 ban hành kèm theo Thông tư này và gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp theo phân cấp ngân sách hiện hành.

+ Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp thẩm định, tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế theo Biểu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này gửi cơ quan quản lý cấp trên cho tới Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

+ Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thẩm định, tổng hợp, lập báo cáo theo Biểu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này gửi Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết theo quy định.

b) Đối với các cơ sở ngoài công lập:

- Cơ sở ngoài công lập tham gia thực hiện cách ly y tế có trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế theo Biểu số 1 ban hành kèm theo Thông tư này và gửi Sở Y tế.

- Sở Y tế có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế của các cơ sở thực hiện cách ly y tế ngoài công lập thuộc phạm vi quản lý theo Biểu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này gửi Sở Tài chính.

- Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kinh phí đã chi theo chế độ cho người bị cách ly y tế của các cơ sở ngoài công lập thực hiện cách ly y tế thuộc phạm vi quản lý đã được Sở Y tế thẩm định và tổng hợp theo Biểu số 2 ban hành kèm theo Thông tư này trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, giải quyết theo quy định.

c) Trường hợp kinh phí đã chi để thực hiện các chế độ cho người bị cách ly y tế vượt quá khả năng của cơ sở thực hiện cách ly y tế, cơ sở lập báo cáo tổng hợp kinh phí đã chi gửi cơ quan quản lý cấp trên (đối với cơ sở công lập) và gửi Sở Y tế (đối với cơ sở ngoài công lập) theo quy định tại điểm a và b khoản này để được xem xét xử lý theo quy định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2012.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Minh

ĐƠN VỊ (dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và cơ quan tài chính)

Biểu số 2

78

**TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI
NGƯỜI BỊ CÁCH LY Y TẾ, CƯỜNG CHẾ CÁCH LY Y TẾ**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2012/TT-BTC ngày 29 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: nghìn đồng

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Chi phí khám bệnh, chữa bệnh	Chi nước uống, khăn mặt, khẩu trang,...	Chi phí tiền ăn	Chi phí di chuyển	Chi phí hỗ trợ tử vong	Phần chi phí đơn vị tự đảm bảo từ nguồn tài trợ,...	Số kinh phí đề nghị NSNN bổ sung	Ghi chú
		1=2+3+4+5+6	2	3	4	5	6	7	8=1-7	10
	<u>Tổng số</u>									
1	Đơn vị A									
2	Đơn vị B									
3										
4										

CÔNG BÁO/Số 269 + 270/Ngày 20-03-2012

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)